

NĂNG LỰC VIẾT LUẬN TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM 2 NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG: HIỆN TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Nguyễn Thị Hảo^{1*}

¹*Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hạ Long*

* *Email: nguyenthihao@daihochalong.edu.vn*

Ngày nhận bài: 15/03/2022

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 05/07/2022

Ngày chấp nhận đăng: 02/08/2022

TÓM TẮT

Viết luận tiếng Anh là một trong những kỹ năng khó và quan trọng với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh trong quá trình học để đạt chuẩn đầu ra. Trong bài viết này, tác giả sử dụng bảng hỏi để nghiên cứu về hiện trạng luyện viết bài luận và những khó khăn của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh năm 2 Trường Đại học Hạ Long, từ đó đề xuất và thử nghiệm một số biện pháp giúp sinh viên cải thiện kỹ năng viết luận tiếng Anh. Phiếu hỏi được phát cho 70 sinh viên chuyên Anh năm 2, kết quả cho thấy những khó khăn sinh viên gặp phải là: viết bài đảm bảo tính liên kết và mạch lạc (72%), thiếu từ vựng và ngữ pháp (69%), khó diễn đạt lại ý của người khác - paraphrasing (66%), viết bằng giọng văn của cá nhân (42%), lựa chọn ý tưởng và phát triển ý (31%). Mặc dù sinh viên đã áp dụng các cách thức khi viết luận nhưng chưa thường xuyên luyện viết ngoài giờ lên lớp. Từ hiện trạng tác giả đã thử nghiệm một số biện pháp là: (1) giảng dạy viết theo “the process wheel”, (2) giao sinh viên đọc thêm để điền phiếu học tập, (3) giao viết bài luận và kiểm tra bài viết thường xuyên. Sau khi thử nghiệm các biện pháp này, kỹ năng viết bài luận bằng tiếng Anh của nhóm 25 sinh viên tham gia đã được cải thiện.

Từ khóa: biện pháp, hiện trạng, khó khăn khi viết luận, viết bài luận

A STUDY INTO ENGLISH ESSAY WRITING SKILLS OF THE 2ND-YEAR ENGLISH-MAJORED STUDENTS AT HA LONG UNIVERSITY: REALITY AND SOLUTIONS

ABSTRACT

Writing English essays is a hard and vital skill for English major students to accomplish the program outcome standards at Ha Long university. This study aimed to investigate the difficulties in writing essays encountered by the second-year English major students as well as the frequencies and techniques these students applied to write essays. A set of questionnaires were distributed to 70 of these students. The findings showed that the problems in order from the most to least students facing are coherence and cohesion (72%), vocabulary and grammar (69%), paraphrasing (66%), using the English language in their own tone (45%), and brainstorm ideas for the writing (31%). Although all students have applied suitable writing techniques, most of them did not practice regularly outside the classroom. The author also based on these findings to propose three activities as solutions and carried out an experiment on them. The subjects of the research were 25 fourth-semester English major students. The experimental result proved that teaching writing lessons following “the process wheel”, giving students extensive reading tasks, and assigning writing homework are effective measures to improve students’ essay writing skills.

Keywords: current situation, essay writing difficulties, measures, writing essays

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, học tiếng Anh là một nhu cầu thiết yếu không chỉ ở Việt Nam mà trên toàn thế giới. Tiếng Anh là chìa khóa để các cá nhân và tổ chức trên hành tinh kết nối, đàm phán, trao đổi và giao lưu trên tất cả các lĩnh vực văn hóa, xã hội, chính trị, an ninh... Trong các kỹ năng thực hành tiếng Anh, viết bài luận tiếng Anh là một trong các kỹ năng quan trọng đối với người học tiếng Anh. Thành thạo kỹ năng viết giúp người học chủ động hơn trong quá trình học tập nghiên cứu và phục vụ công việc bởi thực tế nghiên cứu và công việc cần trao đổi và lưu giữ tài liệu dưới dạng văn bản chứ không chỉ qua trao đổi ngôn bản. Kiến thức về viết học thuật giúp các cá nhân đọc hiểu, khai thác những tài liệu nghiên cứu, các báo cáo khoa học, các phân tích... thuộc các lĩnh vực để phục vụ các mục đích cụ thể cần thiết. Viết bài luận học thuật là mục tiêu người học cần đạt, viết luận thể hiện năng lực sử dụng tiếng Anh ở trình độ cao, người viết phải sử dụng đúng văn phong lịch sự và trang trọng, vốn từ vựng phong phú, trình bày chặt chẽ mạch lạc.

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh Trường Đại học Hạ Long, khi sinh viên (SV) tốt nghiệp phải đạt trình độ bậc 5 về năng lực tiếng Anh, trong đó có năng lực viết luận tiếng Anh. Trong quá trình giảng dạy học phần Kỹ năng viết cho các lớp Ngôn ngữ Anh K6, tác giả nhận thấy chất lượng bài viết luận của SV còn rất nhiều hạn chế như SV chưa đáp ứng đủ nội dung yêu cầu đề bài, thiếu ý, viết sang vấn đề không liên quan, hay trình bày nội dung không rõ ràng mạch lạc, có ý không phù hợp, sai ngữ pháp, lặp từ, một số SV không hoàn thành được bài viết. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu hiện trạng và những khó khăn mà SV đang gặp phải khi viết các bài luận. Từ đó, đề xuất và thử nghiệm một số giải pháp nhằm cải thiện chất lượng bài viết luận của SV Ngôn ngữ Anh K6 Trường Đại học Hạ Long.

Các tiêu chí đánh giá bài luận của SV chuyên Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Hạ Long

Theo bảng mô tả các tiêu chí đánh giá bài

viết luận của Hội đồng Anh đang được áp dụng để chấm điểm viết bài luận cho SV Trường Đại học Hạ Long, các bài viết luận được đánh giá đạt yêu cầu theo thang điểm IELTS ở mức 6,5 cần đáp ứng bốn tiêu chí (theo British Council *et al.*, 2019) như sau:

(1) Đáp ứng yêu cầu của đề bài (Task Response): Người viết cần nêu đủ ý trả lời các phần nội dung của đề bài; xuyên suốt bài viết cần thể hiện quan điểm của mình; trình bày ý chính, triển khai và làm rõ các ý chính, nội dung có thể có xu hướng khái quát hóa và/hoặc các ý phân tích minh chứng có thể chưa được ở mức hoàn hảo nhưng phải liên quan đến đề bài.

(2) Tính liên kết và mạch lạc (Coherence and Cohesion): Các thông tin và ý tưởng trong bài viết được trình bày một cách hợp lý và logic; có sử dụng các từ, cụm từ nối để liên kết ý tưởng một cách thích hợp cho dù dùng chưa nhiều hoặc quá nhiều. Hai đặc điểm này được thể hiện trong cách bố cục phân chia đoạn văn và dùng các từ và cụm từ nối để liên kết ý trong câu, liên kết các câu trong đoạn văn và liên kết các đoạn văn trong bài luận.

(3) Nguồn từ vựng (Lexical Resource): Người viết sử dụng được lượng từ vựng vừa đủ đảm bảo tính linh hoạt và chính xác; sử dụng các từ và cụm từ phù hợp phong cách viết luận, viết học thuật; dùng ít các từ vựng cơ bản; mắc ít lỗi trong việc lựa chọn từ ngữ, hay ít lỗi chính tả.

(4) Đa dạng và chính xác về ngữ pháp (Grammatical Range and Accuracy): Người viết phải sử dụng đa dạng và hiệu quả những cấu trúc câu phức tạp; kiểm soát được ngữ pháp và dùng đúng các dấu câu.

Cách thức cơ bản viết bài luận tốt

Theo Guy & Vanessa (2012), để viết bài luận tốt đảm bảo yêu cầu độ dài ít nhất 250 từ trong thời gian cho phép là 40 phút, SV nên áp dụng tiến trình thực hiện bao gồm các bước như sau:

(1) Đọc đề bài, xác định các nội dung chính trong đề bài, và xác định ngay quan điểm của người viết trong khoảng 2-3 phút;

(2) Nhanh chóng tìm ý tưởng và lập dàn ý, xác định bài viết gồm mấy đoạn văn, trong

mỗi đoạn văn phát triển ý chính nào, bước này nên thực hiện từ 3-4 phút;

(3) Viết bài với độ dài ít nhất 250 từ và cố gắng hoàn thành trong khoảng 28-30 phút;

(4) Đọc và kiểm tra lại bài viết và chỉnh sửa, khoảng 3-5 phút.

Những khó khăn của người học tiếng Anh khi viết bài luận bằng tiếng Anh

Nhìn chung, viết luận tiếng Anh với người nước ngoài học tiếng Anh là một kỹ năng khó học và khó dạy do viết luận không phải là một hoạt động nhận thức đơn giản, theo Grami (2010) đây là một quá trình phức tạp đòi hỏi người viết phải tư duy, tuân thủ nguyên tắc và phải tập trung tinh thần.

Qua nhiều nghiên cứu về khó khăn của người học khi viết các bài luận tiếng Anh của các nhà khoa học có thể chia thành các nhóm khó khăn chủ yếu như sau:

Thứ nhất, người viết gặp vấn đề về sử dụng tiếng Anh khi viết. Khó khăn này thể hiện ở: (i) vốn từ vựng của người viết còn hạn chế nên khi viết không diễn đạt được ý cần viết, hơn nữa viết các bài luận học thuật cần vốn từ vựng khá phong phú để diễn ngôn được đúng và chính xác tránh lặp lại; (ii) sử dụng cấu trúc câu, cấu trúc ngữ pháp chưa thành thạo và chưa đa dạng để thể hiện đúng ý tứ cần diễn đạt; (iii) vấn đề về sử dụng các loại dấu trong câu cũng khá phổ biến. Nghiên cứu của Al Fadda (2012) đã chỉ ra những khó khăn chính mà người học tiếng Anh gặp phải là việc phân biệt giữa các từ và cụm từ trong khi nói và viết. Việc sử dụng các hiện tượng ngữ pháp như chia động từ theo chủ ngữ, hay kết hợp các câu đơn, các ý rời rạc thành các câu ghép, câu phức, kết hợp các câu thành một đoạn văn mạch lạc khi viết. Amin & Alamin (2012) khẳng định việc diễn đạt ý tưởng của người khác bằng lời văn của mình để làm cho người viết mắc lỗi ngữ pháp nên người viết thường sao chép luôn mà không trích dẫn. Trong nghiên cứu của Younes & Albalawi (2015), SV cũng gặp khó khăn về ngữ pháp, cách dùng dấu câu và viết đúng chính tả khi viết.

Nhóm khó khăn thứ hai là về nguồn ý tưởng cho các bài luận. Điều này thường thể hiện ở việc SV viết bài bị lặp ý từ đoạn văn

này sang đoạn kia. Một số chủ đề mang tính chuyên ngành hay có thể không quen thuộc với người viết, mà vốn hiểu biết hầu như không có nên rất khó để người viết trình bày lý do, diễn giải hay thảo luận trong bài viết. Một trong những nguyên nhân của vấn đề này do người học không tìm hiểu, tích lũy hay ghi nhớ những kiến thức phổ quát nói chung cũng như một số chủ đề đáng quan tâm trong suốt quá trình học tập của người học như Ceylan (2019) đã khẳng định trong nghiên cứu của mình.

Một khó khăn khác của người viết là chưa có cách thức hay chiến lược phù hợp áp dụng khi viết luận. Áp dụng đúng cách thức học ngoại ngữ giúp người học tiết kiệm thời gian học, làm cho việc học trở nên đơn giản hơn, đạt được kết quả tốt hơn. Nghiên cứu của Ceylan (2019) chỉ ra rằng, SV thiếu kiến thức cũng như vận dụng các cách thức cơ bản để luyện tập viết và viết bài luận như cần lập dàn ý trước khi viết, viết bài, đọc lại rồi chỉnh sửa. Các kỹ thuật này giúp người viết kiểm soát được quá trình viết bài tránh thiếu ý, viết ý không phù hợp, hay trình bày không mạch lạc. Tránh được những vấn đề nảy sinh khi đang viết bài như đang viết thì nảy sinh các ý khác nhau gây ra sự lúng túng, trình bày không rõ ràng, đôi khi không phù hợp đã được nghiên cứu của Al Murshidi (2014) đưa ra.

Trên đây là một số khó khăn phổ biến mà người học tiếng Anh khi viết các bài luận gặp phải. Đây là cơ sở để tác giả nghiên cứu, so sánh và phân tích trong quá trình điều tra những khó khăn SV ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Hạ Long đang gặp phải và tìm các biện pháp cải thiện thực trạng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tác giả thực hiện nghiên cứu điều tra thu thập thông tin về tần suất, cách thức SV luyện viết bài luận và những khó khăn SV đang phải đối mặt khi viết các bài luận tiếng Anh. Từ các kết quả điều tra, đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp khắc phục những khó khăn nhằm cải thiện kỹ năng viết luận của SV.

2.1. Câu hỏi nghiên cứu

Tác giả thực hiện nghiên cứu để trả lời các câu hỏi sau:

1) SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 đang gặp những khó khăn gì khi viết các bài luận?

2) SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 có sử dụng cách thức phù hợp khi viết các bài luận không?

3) SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 có tích cực luyện viết các bài luận ngoài giờ trên lớp không?

4) Những biện pháp nào có thể giúp SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 cải thiện kỹ năng viết các bài luận của mình?

2.2. Công cụ thu thập số liệu

Phiếu hỏi được sử dụng để điều tra lấy kết quả trả lời các câu hỏi nghiên cứu 1, 2, và 3.

Dạy thử nghiệm các biện pháp đề xuất, sau đó phân tích kết quả qua bài kiểm tra trước và sau tác động trên một nhóm SV được phân công giảng dạy, sử dụng hàm T-test tính giá trị p để kết luận về giá trị của các biện pháp.

2.3. Điều tra hiện trạng luyện viết và những khó khăn khi viết các bài luận của SV

Nghiên cứu điều tra đã thu thập số liệu về hiện trạng luyện tập viết các bài luận tiếng Anh của SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 trong kì học 3 về tần suất luyện viết ngoài giờ lên lớp, cách thức SV áp dụng để viết bài và những khó khăn mà họ gặp phải khi viết các bài luận tiếng Anh.

Tham gia trả lời phiếu điều tra là 70 SV từ các lớp Ngôn ngữ Anh K6. Tại thời điểm thực hiện nghiên cứu, nhóm SV đã học xong hai kỳ học viết luận bằng tiếng Anh, đây là kỳ học 3 trong chương trình đào tạo.

Phiếu hỏi bao gồm ba phần: phần một gồm câu hỏi về tần suất luyện viết bài luận ngoài giờ trên lớp, phần hai hỏi về những cách thức SV đang sử dụng để viết các bài luận, phần ba là câu hỏi về những khó khăn mà SV đang gặp phải khi viết bài luận tiếng Anh. Các câu hỏi đều xây dựng dạng chọn phương án đúng với người trả lời và có phần viết ý kiến riêng. Phiếu điều tra không thu thập thông tin cá nhân nên SV không bị bất kỳ áp lực nào khi trả lời bảng câu hỏi.

Phiếu điều tra được phát cho 70 SV ngành Ngôn ngữ Anh năm thứ hai vào cuối kỳ học 3.

Các phiếu hỏi được xử lý theo phân loại thông tin phục vụ các tiêu chí nghiên cứu đã

đặt ra, từ kết quả tính tỷ lệ phần trăm được thể hiện trên các bảng và biểu đồ số liệu miêu tả thực trạng và diễn giải những khó khăn.

2.4. Tiến trình thực hiện thử nghiệm

Sau khi có được kết quả phân tích từ các phiếu hỏi, tác giả nghiên cứu một số biện pháp có thể giúp SV vượt qua những khó khăn khi viết bài luận tiếng Anh và tiến hành thử nghiệm trong học kỳ 4 cho một nhóm gồm 25 SV ngành ngôn ngữ Anh năm 2.

Các biện pháp được thực nghiệm trong 12 tuần của học phần Đọc viết 4 với tiến trình như sau:

Tuần 1: SV làm một bài kiểm tra viết luận.

Tuần 2-13: GV áp dụng 3 biện pháp vào giảng dạy trên lớp và phân tự học cho SV.

Tuần 14: SV làm bài kiểm tra viết luận sau thực nghiệm.

Sau đó kết quả của hai bài kiểm tra được so sánh theo điểm số tính trung bình và hàm t-test để xác nhận tính hiệu quả của ba biện pháp thử nghiệm.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả điều tra

3.1.1. Hiện trạng viết các bài luận của SV và mức độ hoàn thành

Bảng 1 là kết quả thu được từ câu trả lời của SV về tần suất tự luyện viết bài luận tiếng Anh. Kết quả cho thấy, phần đông SV chưa thường xuyên luyện tập viết bài luận ngoài giờ lên lớp. Thậm chí có một số SV không bao giờ tự giác viết với tỷ lệ chiếm 5,7%. Tần suất viết bài luận nhiều nhất là 2 bài trong một tuần chỉ có 1,4%. Tần suất 2 tuần viết 1 bài chiếm 41% chiếm tỷ lệ cao nhất. Đây có thể là số SV viết bài ngoài giờ trên lớp do được giáo viên giao như bài tập về nhà. Theo như chương trình môn học, giờ viết luận được học xen kẽ với các loại văn bản viết khác nên cách tuần SV có buổi học viết luận. Từ kết quả này có thể thấy SV không tự giác thường xuyên luyện tập viết, có đến hơn 30% SV không luyện viết bài sau khi có buổi học viết luận. Có thể thấy đây là một nguyên nhân dẫn đến chất lượng bài viết chưa cao.

Bảng 1. Tần suất SV luyện tập viết bài luận ngoài giờ lên lớp

Tần suất	Tỷ lệ
Không bao giờ	5,6%
1 tháng 1 bài	25,7%
2 tuần 1 bài	41,6%
1 tuần 1 bài	25,7%
1 tuần 2 bài	1,4%
1 tuần viết từ 3 bài trở lên	0%

SV không tích cực luyện tập viết, nguyên nhân có lẽ do SV cho rằng viết luận là khó nên không có động lực để viết hay luyện tập viết bài thường xuyên.

Hoàn thành bài viết luận trong thời gian quy định cũng là một vấn đề đối với SV, kết quả thu được trong bảng 2 cho thấy chỉ có 9,8% số SV khi viết bài là hoàn thành đúng thời gian quy định. Số SV chưa thể hoàn thành và hiếm khi hoàn thành bài viết trong thời gian quy định là 12,6%. Phổ biến nhất là nhóm SV có thể hoàn thành khoảng 60% số bài viết trong thời gian quy định, con số này là 37% (Bảng 2).

Bảng 2. Tần suất hoàn thành bài viết

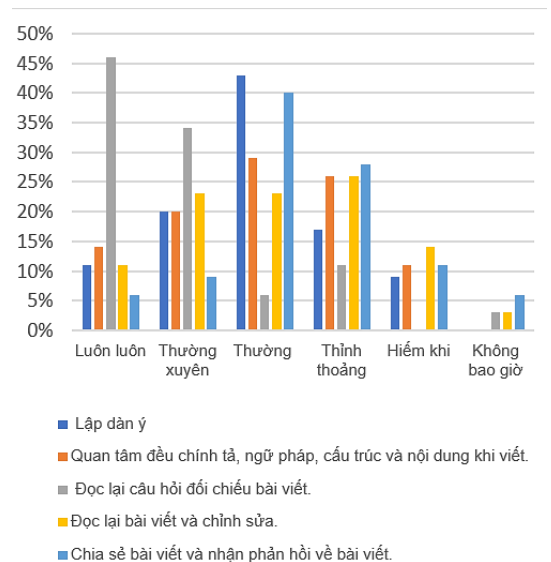
Tần suất (trên tổng số bài viết)	Tỷ lệ (SV)
Không bao giờ (0%)	2,8%
Hiếm khi (10% - <40%)	9,8%
Thỉnh thoảng (40% - <60%)	30,4%
Thường (60% - <80%)	37%
Thường thường (80 - <100%)	11,5%
Luôn luôn (100%)	8,5%

Kết quả này và số liệu trong Bảng 1 cho thấy SV cần có sự luyện tập thường xuyên hơn và củng cố tích lũy kiến thức để có đủ vốn ngôn ngữ và kỹ năng hoàn thành bài viết theo quy định.

3.1.2. Hiện trạng áp dụng các kỹ thuật khi viết các bài luận tiếng Anh.

Kết quả Hình 1 cho thấy, hầu hết SV đã biết và áp dụng các cách thức, kỹ thuật trước, trong, và sau khi viết bài luận. Tuy nhiên

tần suất chưa thường xuyên và tỷ lệ dần giảm. Trong khi tần suất luôn luôn được sử dụng là đọc lại câu hỏi đối chiếu bài viết có số SV sử dụng là cao nhất chiếm 46%, cao hơn gấp 8 lần việc chia sẻ bài viết nhận phản hồi chỉ có 6%, cao gấp hơn 4 lần việc lập dàn ý trước khi viết. Một điểm đáng chú ý, tỷ lệ tần suất thường sử dụng của hầu hết các cách thức đều có tỷ lệ cao hơn các mức độ khác, như lập dàn ý trước khi viết tỷ lệ này là 43% cao hơn gấp đôi so với mức thường xuyên là 20% và các mức khác từ 0 đến 17%. Tuy nhiên, vẫn có SV chưa áp dụng đọc lại bài để tự đánh giá chỉnh sửa hay chia sẻ bài viết với bạn bè hoặc thầy cô để nhận những phản hồi về bài viết.



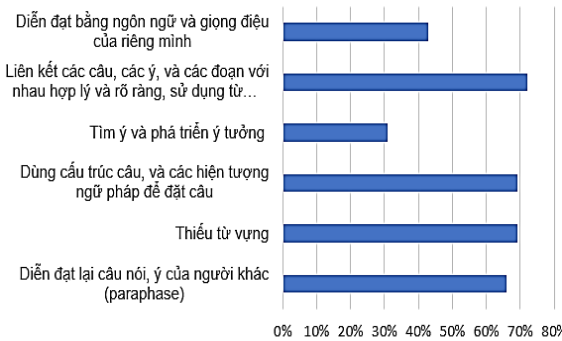
Hình 1. Tần suất sử dụng kỹ thuật viết

Từ số liệu này có thể thấy, SV đã thực hiện được các cách thức trước, trong khi và sau khi viết. Tuy nhiên, vấn đề SV chưa luyện tập thường xuyên nên kết quả bài viết chưa đạt mức yêu cầu.

3.1.3. Những khó khăn khi viết bài luận tiếng Anh của SV

Kết quả thể hiện trong Hình 2 cho thấy những khó khăn SV gặp khi viết luận. Đáng chú ý là, khó khăn về diễn đạt ý tưởng, cấu trúc bài viết và sử dụng từ nổi cho bài luận hợp lý, rõ ràng mạch lạc chiếm tỷ lệ cao nhất 72%. Cản trở về ngôn ngữ như vốn từ vựng chưa đáp ứng, các cấu trúc câu và ngữ pháp chưa phong phú đa dạng có tỷ lệ tương đương

nhau và là con số cao nhất là 69%. Khá nhiều SV gặp khó khăn khi diễn ngôn lại ý tứ của người khác trong bài viết của mình (67%) vì thế thực tế lỗi sao chép khá phổ biến đặc biệt là chép lại đề bài trong bài luận. Tìm ý, và phát triển ý là vấn đề mà có lượng SV ít nhất phải đối mặt với con số 31%. Kết quả này cho thấy, SV cần tăng cường trau dồi tích lũy về vốn từ vựng, luyện tập viết tiếng Anh từ cấp độ câu lên đến liên kết câu trong đoạn văn, và liên kết đoạn để có bài viết hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu.



Hình 2. Khó khăn của SV khi viết bài luận

Việc tự luyện tập thực hành những lý thuyết được học là rất cấp thiết, cần được chú ý nhiều hơn trong quá trình dạy học.

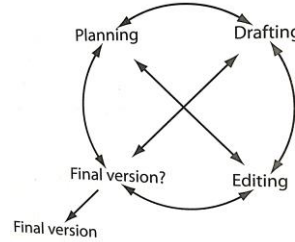
3.2. Biện pháp đề xuất

Nhằm khắc phục những khó khăn trên, qua quá trình nghiên cứu, tác giả thấy rằng một số biện pháp sau đây có hiệu quả trong quá trình giảng viên (GV) giảng dạy trên lớp và tự học của SV nhằm cải thiện kỹ năng viết luận như sau.

3.2.1. Áp dụng tiến trình viết “The Process Wheel”

Các nhà giáo dục cho rằng, khi dạy kỹ năng viết, GV cần tập trung vào mục tiêu và cả quá trình thực hiện để có bài viết tốt. Đặc biệt khi viết bằng tiếng nước ngoài, các chuyên gia chỉ ra, GV nên giảng dạy viết theo hướng tập trung vào quá trình thực hiện vì làm như vậy người học được rèn luyện hầu hết những kỹ năng mà viết đòi hỏi ngoài mục tiêu viết được bài viết. Quá trình này bao gồm nhiều bước khác nhau từ lập dàn ý (planning), nháp lần 1 (first draft), đọc và xem xét (reviewing), viết nháp lần 2 (re-drafting) và viết bản hoàn chỉnh. White &

Arndt (1991) nhấn mạnh rằng người viết cần viết lại (re-write)... xem xét lại (re-vision) với con mắt nhìn mới trong quá trình tạo ra một văn bản. Quá trình viết được thể hiện theo hình bánh xe dưới đây.



Hình 3. The process Wheel (White & Arndt, 1991)

Theo bánh xe này, người viết có thể thực hiện các bước theo hai chiều của kim đồng hồ thậm chí cắt chéo theo nan hoa bánh xe. Tức là ở bất cứ bước nào người viết có thể điều chỉnh, ngay cả khi đó là bước mà người viết nghĩ là hoàn thành thì họ vẫn có thể xem xét lên kế hoạch dàn ý lại hay làm lại các bước đã thực hiện. Phương pháp này có một nhược điểm là tốn nhiều thời gian nên GV vẫn có thể linh hoạt kết hợp cùng với giờ tự học của SV.

Áp dụng tiến trình này, tác giả đề xuất một nhóm các hoạt động (HĐ) cho giờ học viết luận như sau:

HĐ1: GV và SV phân tích đề bài, xác định nhiệm vụ.

HĐ2: SV hoạt động nhóm 4-5 SV.

Thảo luận nhóm lập dàn ý chi tiết

HĐ3: SV viết nháp lần 1

HĐ4: Trong nhóm trao đổi bài viết, đọc bản viết đầu và đưa ra phản hồi cho nhau.

HĐ5: Nhóm chọn 1 bài để GV giới thiệu cho cả lớp đọc và phản hồi. GV đưa ra tổng kết.

HĐ6: SV xem lại bài viết, điều chỉnh thay đổi nếu cần thiết.

HĐ7: Viết lại lần 2 theo đúng thời gian quy định.

HĐ8: GV đưa giới thiệu bản viết lần 2 và lấy phản hồi từ cả lớp.

Nếu không đủ thời gian trên lớp, GV có thể giao viết lần 2 cho SV về nhà và giới thiệu lấy ý kiến vào buổi học sau.

Các bước thực hiện này có thể giúp SV thay đổi bầu không khí căng thẳng của giờ học viết, chia sẻ ý tưởng, từ vựng, cấu trúc, chia sẻ bài viết để có được phản hồi, biết đánh giá, so sánh, phản hồi tích cực giúp SV phát triển tư duy phản biện, khả năng tự đánh giá, tự học hỏi từ điểm mạnh và các lỗi sai của bản thân và các SV khác.

3.2.2. Đọc thêm để điền phiếu học tập

Để vượt qua khó khăn về từ vựng và ngữ pháp khi viết, GV có thể áp dụng biện pháp đọc thêm (extensive reading). Theo như kết quả nghiên cứu của Trương Thị Phượng (2018), biện pháp này không chỉ giúp SV học từ vựng mới mà còn củng cố những từ đã có về nghĩa của từ, cách sử dụng. Qua nghiên cứu, tác giả đề xuất biện pháp “Đọc thêm, ghi chép”, và tiến hành qua các HĐ như sau:

HĐ1: Trên lớp, GV giới thiệu 2 hoặc 3 chủ đề, yêu cầu SV lựa chọn ít nhất 1 chủ đề. Đồng thời, GV giới thiệu một số nguồn tài liệu tiếng Anh cho SV.

HĐ2: SV tìm tài liệu tiếng Anh đọc và ghi chép vào bảng sau:

Từ mới	
Từ đồng nghĩa	
Định nghĩa từ	
Câu nguồn	
Câu của tôi	
Nội dung tôi thích	

HĐ3: SV báo cáo, chia sẻ trong nhóm hoặc cả lớp.

Biện pháp này giúp SV học từ mới, luyện đặt câu, viết lại câu (paraphrase) và luyện viết những đoạn văn ngắn. GV có thể tổ chức chia sẻ theo nhóm hoặc cá nhân chia sẻ trước lớp.

Beauty & Boitumelo (2015) đã khẳng định trong nghiên cứu của họ, kỹ năng viết cần thời gian, sự luyện tập thường xuyên và sự hỗ trợ. Với hiện trạng luyện viết của SV, một trong các biện pháp cần thiết là tăng cường luyện viết. GV cần giao bài và có kiểm tra đưa ra phản hồi định kỳ theo tuần. Ít nhất một tuần mỗi SV cần hoàn thành một bài ngoài bài đã giao theo bài học trên lớp. GV có thể yêu cầu các nhóm kiểm tra bài

viết báo cáo cho GV hoặc GV trực tiếp kiểm tra. Việc kiểm tra và đưa ra phản hồi cho SV rất cần thiết, đây là động lực để SV viết bài và cố gắng thực hành để cải thiện chất lượng bài viết.

3.3. Kết quả thử nghiệm

Sau 12 tuần thử nghiệm ba biện pháp trên tại các lớp Đại học ngôn ngữ Anh K6 (năm 2) trong học phần Đọc viết 4, kết quả điểm số (theo thang điểm 10) thu được như trong Bảng 3.

Bảng 3. Kết quả bài kiểm tra trước và sau tác động

Nội dung	Điểm
Điểm TB trước thử nghiệm	4,4
Điểm TB sau thử nghiệm	5,64
Độ lệch chuẩn	1,24
Giá trị p của t-test	0,003

Bảng 3 cho thấy kết quả bài viết của SV có cải thiện sau 12 tuần áp dụng các biện pháp đã đề xuất với độ lệch của điểm trung bình sau tác động so với trước tác động là 1,24. Giá trị p của t-test là 0,003 xác nhận sự thay đổi hiếm khi xảy ra do ngẫu nhiên, chứng tỏ tác động là có hiệu quả trong việc nâng chất lượng bài viết luận của SV.

3.4. Thảo luận

Từ kết quả điều tra hiện trạng và khó khăn khi viết bài luận của SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6, có thể thấy khó khăn thường gặp nhất là việc sử dụng ngôn ngữ, làm sao để bài viết được trình bày logic, mạch lạc và liên kết (Coherence & Cohesion). Khi tham chiếu cách thức SV sử dụng trước khi viết có đến hơn 50% đã thường lập dàn ý. Tỷ lệ khó khăn với ý tưởng để viết bài là thấp nhất nhưng khó khăn về ngữ pháp và từ vựng thì rất cao. Từ đó có thể thấy rằng, có lẽ SV tư duy lập dàn ý, hay có ý tưởng bằng ngôn ngữ mẹ đẻ, khi viết bài thiếu vốn từ tiếng Anh nên gặp khó khăn để diễn đạt câu, hoàn thành ý. Liên hệ với tần suất luyện viết ngoài giờ trên lớp đã chứng minh rằng SV không thường xuyên luyện tập gây ra sự gián đoạn, ngập ngừng, thiếu kỹ năng nên

khi viết sẽ bị động dẫn đến khó hoàn thành bài viết trong thời gian quy định.

Trong thực tế, vào đầu các kỳ học, giảng viên có yêu cầu SV xây dựng kế hoạch tự học. Tuy nhiên, qua điều tra có thể thấy, SV chưa thực sự nỗ lực, chưa thực hiện nghiêm túc việc tự học. Qua các giờ dạy viết trên lớp, tôi nhận thấy có một điều rất rõ ràng là mỗi khi học viết bài luận cũng như có nhiệm vụ viết bài trên lớp, khá nhiều SV sử dụng các thiết bị như điện thoại di động để tìm ý tưởng, tra từ vựng từ các trang mạng trên Internet, SV chỉ tra cứu cho nhiệm vụ tức thời, chưa có ý thức phải tích lũy kiến thức về chủ đề nào đó, cũng như từ vựng, ngữ pháp tiếng Anh. Điều này thể hiện sự phụ thuộc và ỷ lại vào các bài viết có sẵn trên các nguồn từ Internet. Vì vậy, khi viết SV khó có quan điểm cá nhân, không thể hiện được giọng văn riêng của mình trong bài viết, dễ sao chép toàn bộ câu và ý tứ của người khác vào bài. Trong bài luận, các ý đôi khi không liên kết với nhau. Để nâng chất lượng bài viết, SV cần tự chủ và tích cực trong học tập, cần tích lũy và nâng cấp kiến thức về từ vựng ngữ pháp tiếng Anh, mở rộng kiến thức cơ bản về các mặt xã hội và các lĩnh vực khác để tăng vốn hiểu biết. SV nên luyện tập viết bài thường xuyên để đạt kỹ năng viết bài luận cũng như tốc độ viết tay.

Sau khi tiến hành thử nghiệm ba biện pháp trên, cả GV và SV đã phải tích cực và nỗ lực trong quá trình học tập. Biện pháp GV triển khai giờ học trên lớp theo vòng tròn giúp SV có cơ hội, tích cực hơn trong chia sẻ ý tưởng quan điểm và đánh giá văn bản viết. Việc rèn luyện đầy đủ cả ba chiến lược trước, trong, và sau khi viết dần dần giúp SV nhận ra những nội dung và cấu trúc như nào cần, đúng, hay chưa phù hợp khi viết bài luận để đáp ứng được yêu cầu của bài luận tốt. Biện pháp thứ hai nhằm thúc đẩy SV tự học là yêu cầu đọc thêm ghi chép lại các từ mới, chép lại câu gốc, viết câu của mình có dùng từ mới, viết lại nội dung ưa thích. Qua quá trình thực hiện, một số SV tỏ ra khá thích thú vì được đọc và thể hiện cái cá nhân yêu thích. Hoạt động này không chỉ giúp SV tích lũy từ vựng thuộc các chủ đề khác nhau mà còn giúp SV

tích lũy về cấu trúc ngữ pháp và luyện kỹ năng viết câu, viết đoạn văn, viết theo ngôn ngữ cá nhân,... Giải pháp giao bài viết luận hàng tuần là giải pháp khá hiệu quả, tuy là thử thách với một số SV vì phải thực hiện “nhiệm vụ khó”. Tuy nhiên, với một số SV, đây lại là động lực để vượt qua “bệnh lười”, “không có lí do gì để từ chối” các hoạt động giải trí khác. Việc viết bài thường xuyên giúp xây dựng kỹ năng viết bài luận cũng như rèn nét chữ viết tay, tốc độ viết giúp SV viết bài trôi chảy hoàn thành với tốc độ cao hơn.

Qua quá trình thực hiện nghiên cứu có thể thấy rằng viết luận là kỹ năng cần thời gian để tích lũy, rèn luyện, chia sẻ, rút kinh nghiệm. Để thành công, SV cần nỗ lực và tự giác trong suốt quá trình học. Việc GV thường xuyên kiểm tra đánh giá các nhiệm vụ học tập của SV cũng không kém phần quan trọng. Việc này như chất xúc tác cũng như động cơ thúc đẩy SV tích cực hơn trong học tập.

4. KẾT LUẬN

Những khó khăn SV các lớp Ngôn ngữ Anh K6 gặp trong khi viết luận như thiếu từ vựng, ngữ pháp, khó diễn đạt bằng văn phong và ngôn ngữ của bản thân, khó trình bày, liên kết ý tưởng đảm bảo tính hợp lý mạch lạc. Thực tế SV đã biết và sử dụng được các cách thức trước, trong khi và sau khi viết bài luận, tuy nhiên, thực trạng SV không luyện viết thường xuyên cùng với các khó khăn đã làm bài viết luận chưa đạt chất lượng tốt.

Các biện pháp như áp dụng quy trình dạy viết trên lớp theo vòng tròn “the process wheel”, giao bài viết ngoài giờ trên lớp, đọc thêm điền vào phiếu học tập là các biện pháp có hiệu quả giúp SV vượt qua các khó khăn và cải thiện kỹ năng viết luận.

Viết bài luận là một nội dung khó với nhiều SV trong chương trình học tiếng Anh bởi nó đòi hỏi người học không chỉ phải học về tiếng Anh, mà là vấn đề tư duy, về cách thức biểu đạt, luận bàn trong bài luận, thêm vào đó cần có kiến thức về các vấn đề xã hội, khoa học khác. Mỗi giảng viên cần nắm được những khó khăn của từng đối tượng SV cụ thể để có phương pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả

dạy và học viết bài luận cho SV. Việc nghiên cứu đã thu được những kết quả hữu ích tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế như số lượng khách thể tham gia vào nghiên cứu hạn chế nên có thể chưa là hiện trạng chung của SV Trường Đại học Hạ Long. Các biện pháp mới dừng ở thử nghiệm trên một nhóm nhỏ SV ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Hạ Long.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Al Fadda, H. (2012). Difficulties in academic writing: From the perspective of King Saud University postgraduate students. *English Language Teaching*, 5(3), 123-130.
- Al Murshidi, G. (2014). UAE university male students' interests impact on reading and writing performance and improvement. *English Language Teaching*, 7(9), 57-63.
- Amin, S., & Alamin, A. (2012). Skills and strategies used in the comprehension and production of academic writing in Taif University. *English Language and Literature studies*, 2(3), 135-139.
- Beauty, B., N. & Boitumelo, T., R. (2015). Effectiveness of Academic Writing Activities and Instruction in an Academic Literacy Writing Course at the University of Botswana. *Journal of Pedagogic Development Volume 5, Issue 3*.
- British Council, IDP & University of Cambridge (2019). *IELTS TASK 2. Writing band descriptors (public version)*.
- Ceylan, N., O. (2019). Student perceptions of difficulties in second language writing. *Journal of Language and Linguistic Studies*.
- Grami, G., M., A. (2010). *The Effects of Integrating Peer Feedback into University-Level ESL Writing Curriculum: A Comparative Study in a Saudi Context* (Unpublished doctoral dissertation). Newcastle University, Retrieved 05/05/2022, from https://theses.ncl.ac.uk/dspace/bitstream/10443/933/1/grami_
- Guy, B., H. & Vanessa, J. (2012). *Complete IELTS bands 5-6.5*. Cambridge University Press.
- Truong Thi Phuong. (2018). Using extensive reading to improve economic vocabulary for second-year students at the University of languages and international studies – Vietnam National University. *HANOIVNU Journal of Foreign Studies*, Vol.34, No.4 (2018), 164-174.
- White, R. & Arndt, V. (1991). *Process Writing*. Pearson Education Ltd.
- Younes, Z., B. & Albalawi, F., S. (2015). Exploring the Most Common Types of Writing Problems among English Language and Translation Major Sophomore Female Students at Tabuk University. *Asian J. Basic Appl. Sci.*, Vol.3, No.2, 7–26.